



CK.0000067182

BỘ XÂY DỰNG

BỘ TUYỂN TẬP
QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ QUY HOẠCH, KIẾN TRÚC
XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG



NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG

BỘ XÂY DỰNG

**BỘ TUYỂN TẬP
QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ QUY HOẠCH, KIẾN TRÚC,
XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

**NHÀ XUẤT BẢN XÂY DỰNG
HÀ NỘI - 2013**

LỜI NÓI ĐẦU

Bộ tuyển tập Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch, Kiến trúc, Xây dựng và Vật liệu xây dựng được xuất bản lần này gồm có 14 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng được Bộ Xây dựng ban hành từ năm 1997 đến tháng 12/2012 còn hiệu lực thi hành. Quy chuẩn xây dựng Việt Nam tập I, tập II, tập III được in trong Bộ Tuyển tập đã loại bỏ những nội dung hết hiệu lực thi hành khi các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia mới được ban hành thay thế. Các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia bắt buộc áp dụng trong các hoạt động xây dựng ở Việt Nam được xếp theo cụm công việc, Quy hoạch, Kiến trúc, Xây dựng và Vật liệu xây dựng để thuận lợi cho người sử dụng, tìm kiếm, tra cứu có hệ thống, đáp ứng được các quy định về việc áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong các hoạt động xây dựng ở Việt Nam theo Thông tư số 18/2010/TT-BXD ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Bộ Xây dựng.

Bộ tuyển tập Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch, Kiến trúc, Xây dựng và Vật liệu xây dựng được xuất bản là kết quả việc thực hiện các nội dung theo Quyết định số 419/QĐ-BXD ngày 09 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng.

Nhà xuất bản Xây dựng xin trân trọng giới thiệu cùng độc giả. Mọi thông tin giải đáp xin gửi về Nhà xuất bản Xây dựng. Địa chỉ: 37 Lê Đại Hành - Hai Bà Trưng - Hà Nội. ĐT : 04.39741418, Fax: 04.38215369.

Nhà xuất bản Xây dựng

CHỈ DẪN

1. QCVN: 01/2008/BXD “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng” được ban hành theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ Xây dựng để thay thế phần II “Về quy hoạch xây dựng” thuộc Quy chuẩn xây dựng Việt Nam tập I - 1997.
2. QCVN : 02/2009/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng được ban hành theo Thông tư số 29/2009/TT-BXD ngày 14 tháng 8 năm 2009 của Bộ Xây dựng để thay thế cho các phụ lục 2.1; 2.2; 2.3; 2.5; 2.6; 2.8; 2.12 thuộc Quy chuẩn Xây dựng Việt Nam tập III - 1997.
3. QCVN 06 : 2010/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia An toàn cháy cho nhà và công trình được ban hành theo Thông tư số 07/2010/TT-BXD ngày 28 tháng 7 năm 2010 của Bộ Xây dựng được soát xét và thay thế chương 11, phần III, Quy chuẩn xây dựng Việt Nam tập II - 1997.
4. QCVN 03 : 2012/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nguyên tắc phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị, được ban hành theo Thông tư số 12/2012/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Xây dựng để thay thế cho QCVN 03 : 2009/BXD Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

BỘ TUYÊN TẬP
QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA
VỀ QUY HOẠCH, KIẾN TRÚC, XÂY DỰNG VÀ VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Trang

Mục lục

Thông tư số 18/2010/TT-BXD ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định việc áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn trong hoạt động xây dựng 3

QCXDVN 1997 (TẬP I)
QUY CHUẨN XÂY DỰNG VIỆT NAM 1997 (TẬP I)
(PHẦN QUY ĐỊNH CHUNG)

Quyết định số 682/BXD-CSXD ngày 14 tháng 12 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn xây dựng Việt Nam tập 1 8

PHẦN I - NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG 9

Chương I.	Quy định chung về quy chuẩn xây dựng	9
Điều 1.1.	Phạm vi áp dụng của Quy chuẩn xây dựng	9
Điều 1.2.	Giải thích từ ngữ	9
Điều 1.3.	Mục tiêu của quy chuẩn xây dựng	10
Điều 1.4.	Các yêu cầu kỹ thuật của Quy chuẩn xây dựng	10
Điều 1.5.	Các giải pháp kỹ thuật được chấp thuận	10
Điều 1.6.	Áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn nước ngoài	11
Chương II.	Số liệu tự nhiên dùng trong thiết kế xây dựng	11
Điều 2.1.	Số liệu tự nhiên của khu vực xây dựng	11
Điều 2.2.	Tài liệu khảo sát kỹ thuật xây dựng	11
Chương III.	Điều kiện kỹ thuật chung để thiết kế các công trình xây dựng	12
Điều 3.1.	Yêu cầu chung đối với các công trình xây dựng	12
Điều 3.2.	Quy hoạch và thiết kế kiến trúc	12
Điều 3.3.	Bảo vệ tài nguyên, môi trường	13
Điều 3.4.	Phòng chống cháy, nổ	13
Điều 3.5.	An toàn và kết cấu	14
Điều 3.6.	Chống động đất	14
Điều 3.7.	Chống ăn mòn	15
Điều 3.8.	Chống thấm	16
Điều 3.9.	Chống sét	16
Điều 3.10.	Nhiệt kỹ thuật	18
Điều 3.11.	Phòng chống các sinh vật gây hại	19
Điều 3.12.	Chống ồn, rung	19
Điều 3.13.	Vệ sinh, tiện nghi	19

QCXDVN 01: 2008/BXD

QUY CHUẨN XÂY DỰNG VIỆT NAM VỀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG

Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng 22

Chương I.	Các quy định chuẩn	23
1.1.	Phạm vi áp dụng	23
1.2.	Giải thích từ ngữ	23
1.3.	Khu vực bảo vệ công trình và khoảng cách ly vệ sinh, an toàn	26
1.4.	Yêu cầu đối với công tác quy hoạch xây dựng	27
Chương II.	Quy hoạch không gian	33
2.1.	Quy hoạch không gian vùng	33
2.2.	Tổ chức không gian trong quy hoạch chung xây dựng đô thị	33
2.3.	Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị	35
2.4.	Quy hoạch các đơn vị ở	37
2.5.	Quy hoạch hệ thống các công trình dịch vụ đô thị	38
2.6.	Quy hoạch cây xanh đô thị	40
2.7.	Quy hoạch khu công nghiệp và kho tàng	41
2.8.	Thiết kế đô thị	45
2.9.	Quy hoạch không gian ngầm	55
2.10.	Quy hoạch cải tạo các khu vực cũ trong đô thị	57
2.11.	Quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn	60
Chương III.	Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật	67
3.1.	Các quy định chung đối với quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật	67
3.2.	Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật vùng	69
3.3.	Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật đô thị	69
3.4.	Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật điểm dân cư nông thôn	70
Chương IV.	Quy hoạch giao thông	71
4.1.	Các quy định chung về quy hoạch giao thông	71
4.2.	Quy hoạch giao thông vùng	71
4.3.	Quy hoạch giao thông đô thị	72
4.4.	Quy hoạch giao thông điểm dân cư nông thôn	82
Chương V.	Quy hoạch cấp nước	84
5.1.	Khu vực bảo vệ công trình cấp nước	84
5.2.	Quy hoạch cấp nước vùng	84
5.3.	Quy hoạch cấp nước đô thị	86
5.4.	Quy hoạch cấp nước điểm dân cư nông thôn	90
Chương VI.	Quy hoạch thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang	91
6.1.	Các quy định chung	91
6.2.	Quy hoạch thoát nước thải, quản lý chất thải rắn, nghĩa trang vùng	98
6.3.	Quy hoạch thoát nước thải, quản lý chất thải rắn, nghĩa trang đô thị	98
6.4.	Quy hoạch thoát nước, quản lý chất thải rắn, nghĩa trang điểm dân cư nông thôn	99

Chương VII.	Quy hoạch cấp điện	101
7.1.	Các yêu cầu đối với qui hoạch cấp điện	101
7.2.	Quy hoạch cấp điện vùng	102
7.3.	Quy hoạch cấp điện đô thị	102
7.4.	Quy hoạch cấp điện điểm dân cư nông thôn	107
Phụ lục 1.	Các quy định về thiết kế đô thị	109
Phụ lục 2.	Các quy định về khu vực bảo vệ đê điều	109
Phụ lục 3.	Các quy định về khu vực bảo vệ công trình thủy lợi	109
Phụ lục 4.	Các văn bản có liên quan đến quy định về khu vực bảo vệ các công trình giao thông	109
Phụ lục 5.	Các quy định quản lý chất thải rắn	110
Phụ lục 6.	Cấp độc hại của các xí nghiệp kho tàng	110
Phụ lục 7.	Các quy định về chất lượng nước cấp	110
Phụ lục 8.	Các quy định về chất lượng nước thải	111
Phụ lục 9.	Các quy định về chất lượng không khí	111
Phụ lục 10.	Các quy định về phòng cháy chữa cháy	111
Phụ lục 11.	Các quy định về mức ồn tối đa cho phép	111
Phụ lục 12.	Các quy định về bảo vệ công trình quốc phòng, khu quân sự	112
Phụ lục 13.	Các quy định về bảo vệ các di tích, thắng cảnh	112
Phụ lục 14.	Các quy định về quy hoạch xây dựng	112
Phụ lục 15.	Các quy định liên quan đến quy hoạch giao thông	112
Phụ lục 16.	Các quy định liên quan đến quy hoạch cấp nước	112
Phụ lục 17.	Bảo vệ công trình lưới điện cao áp	112

QCVN 14: 2009/BXD

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ QUY HOẠCH XÂY DỰNG NÔNG THÔN

Thông tư số 32/2009/TT-BXD ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Bộ xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng nông thôn *Trang*

Chương I.	Các quy định chung	115
Chương II.	Quy hoạch không gian	118
Chương III.	Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật	124
Chương IV.	Quy hoạch giao thông	125
Chương V.	Quy hoạch cấp nước	126
Chương VI.	Quy hoạch cấp điện	128
Chương VII.	Quy hoạch thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang	129
Chương VIII.	Các quy định về quản lý	131
Chương IX.	Tổ chức thực hiện	132

QCVN 02 : 2009/BXD

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ SỐ LIỆU ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN DÙNG TRONG XÂY DỰNG

Thông tư số 29/2009/TT-BXD này 14 tháng 8 năm 2009 của Bộ xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng Trang

Chương I.	Quy định chung	135
1.1.	Phạm vi áp dụng	135
1.2.	Giải thích từ ngữ	135
1.3.	Các số liệu trong quy chuẩn	136
1.4.	Nguồn gốc số liệu	137
Chương II.	Số liệu khí tượng	138
2.1.	Đặc điểm khí hậu Việt Nam	138
2.2.	Các bản đồ và bảng số liệu	142
2.3.	Sử dụng số liệu khí tượng	144
Chương III.	Số liệu thời tiết và hiện tượng tự nhiên bất lợi	145
3.1.	Đặc điểm thời tiết và hiện tượng tự nhiên bất lợi	145
3.2.	Các bản đồ và bảng số liệu	148
Chương IV.	Áp lực và vận tốc gió dùng trong thiết kế	149
4.1.	Phạm vi áp dụng	149
4.2.	Đặc điểm số liệu áp lực và vận tốc gió	149
4.3.	Bản đồ và các bảng số liệu	150
4.4.	Sử dụng số liệu áp lực gió	150
Chương V.	Mật độ sét đánh	151
5.1.	Đặc điểm số liệu mật độ sét đánh	151
5.2.	Bản đồ và bảng số liệu	151
5.3.	Sử dụng số liệu mật độ sét đánh trong thiết kế	151
Chương VI.	Số liệu động đất	152
6.1.	Đặc điểm số liệu động đất	152
6.2.	Bản đồ và các bảng số liệu	152
6.3.	Sử dụng số liệu động đất trong thiết kế	153
Phụ lục: Chương II		155
Bảng 2.1	Toạ độ vị trí các trạm khí tượng	157
Bảng 2.2	Nhiệt độ không khí trung bình tháng và năm (°C)	161
Bảng 2.3	Nhiệt độ không khí cao nhất trung bình tháng và năm (°C)	163
Bảng 2.4	Nhiệt độ không khí thấp nhất trung bình tháng và năm (°C)	165
Bảng 2.5	Nhiệt độ không khí cao nhất tuyệt đối tháng và năm (°C)	167
Bảng 2.6	Nhiệt độ không khí thấp nhất tuyệt đối tháng và năm (°C)	169
Bảng 2.7	Biên độ ngày của nhiệt độ không khí trung bình tháng và năm (°C)	171
Bảng 2.8	Biến trình ngày của nhiệt độ không khí (°C)	173
Bảng 2.9	Độ ẩm tuyệt đối của không khí trung bình tháng và năm (mbar)	185
Bảng 2.10	Độ ẩm tương đối của không khí trung bình tháng và năm (%)	187
Bảng 2.11	Độ ẩm tương đối của không khí thấp nhất trung bình tháng và năm (%)	189
Bảng 2.12	Độ ẩm tương đối của không khí thấp nhất tuyệt đối tháng và năm (%)	191